

Số: /KH-UBND

Xuân Thành, ngày 17 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Xuân Thành năm 2024

Căn cứ Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2024; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị 32-CT/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện “Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Chỉ thị số 26-CT/HU ngày 30/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính huyện Nghi Xuân giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 5318/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước huyện Nghi Xuân giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Kế hoạch 231/KH-UBND ngày 15/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân về Cải cách hành chính huyện Nghi Xuân năm 2024. Căn cứ tình hình thực tiễn công tác CCHC của địa phương, UBND xã Xuân Thành ban hành Kế hoạch CCHC năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước các cấp giai đoạn 2021 - 2030; Chỉ thị số 26-CT/HU ngày 30/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính huyện Nghi Xuân giai đoạn 2022 - 2025.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại; tập trung trọng tâm vào cải cách thể chế, cải cách chế độ công vụ, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, nâng cao chất lượng dịch vụ công, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), đáp ứng nhu cầu thiết thực của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

- CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá hiệu quả, chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Triển khai công tác CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, mạnh dạn đột phá, triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Trong quá trình triển khai yêu cầu lồng ghép triển khai đồng bộ, thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 gắn với Nghị quyết cấp ủy Đảng, chương trình, kế hoạch, Đề án của chính quyền các cấp về CCHC.

- Người đứng đầu cơ quan phải xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; gắn với tình hình thực tiễn, cần xác định cụ thể từng nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo đạt tiến độ, chất lượng, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, là động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2024.

- Các công chức: Văn phòng – Thống kê, Tư pháp – Hộ tịch, Tài chính - Kế toán, Văn hóa – Xã hội, Địa chính – Xây dựng – Nông nghiệp – Môi trường chịu trách nhiệm theo từng lĩnh vực phụ trách; các ban, ngành, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC kịp thời, hiệu quả.

- Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ đạo điều hành cải cách hành chính

- Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành; tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC của xã.

- Phấn đấu ít nhất có 02 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC áp dụng có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của Hội đồng thẩm định CCHC huyện.

- Tối thiểu 30% công chức, ban, ngành, bộ phận được kiểm tra CCHC trong năm 2024;

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra CCHC đảm bảo thực chất và đúng quy định.

2. Cải cách thể chế

- Phấn đấu từ 85% trở lên nội dung được Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các Bộ, ngành Trung ương được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng;

- Tối thiểu 95% trở lên văn bản QPPL của HĐND, UBND xã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo kết quả rà soát.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm

quyền giải quyết đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng: 75% số hồ sơ tiếp nhận.

- 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến (toàn trình, một phần) và được cập nhật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 70%; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 90%.

- Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, công bố, công khai.

- Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu tương ứng: 45% trở lên

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt từ 95% trở lên.

- Phần đầu trong năm tổ chức ít nhất từ 01 đến 02 cuộc đối thoại/diễn đàn của lãnh đạo UBND xã với người dân, doanh nghiệp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Thực hiện hiệu quả Quy chế làm việc của UBND xã nhiệm kỳ 2021-2026; các Quyết định phân công công việc của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các công chức thuộc UBND xã.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền.

5. Cải cách chế độ công vụ

- 85% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc (trừ các chức danh có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền).

6. Cải cách tài chính công

- Về triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm: theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước hàng năm đảm bảo đạt 100% theo kế hoạch.

- Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn các Chương trình Mục tiêu quốc gia đạt 100% đối với vốn NSTW, NS tỉnh năm 2022 - 2023; đạt trên 90% đối với vốn NSTW, NS tỉnh được giao năm 2024.

- Sử dụng kinh phí từ nguồn NSNN: theo đúng chế độ quy định và Quy chế chi tiêu nội bộ, không có sai phạm về sử dụng kinh phí trong năm đánh giá.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Đối với lập dự toán, phân bổ dự toán và quyết toán ngân sách và công khai tài chính:

+ Nộp báo cáo quyết toán và được thẩm định quyết toán Ngân sách Nhà nước theo đúng quy định.

+ Thực hiện công khai NSNN đảm bảo thời gian, nội dung và hình thức công khai theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT- BTC và Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

+ Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công và tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo đúng quy định.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Đảm bảo ổn định hệ thống hội nghị trực tuyến của xã.

- 60% hồ sơ công việc tại xã được xác lập trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

- Tiếp tục chỉ đạo đồng bộ, hiệu quả, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, xác định rõ trách nhiệm trong việc thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy, Đề án của UBND tỉnh và Chỉ thị số 26-CT/HU ngày 30/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy một cách đồng bộ, hiệu quả; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong CCHC gắn với tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra CCHC.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, duy trì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu địa phương trong CCHC. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo CCHC xã từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác CCHC.

- Tăng cường công tác đối thoại của người đứng đầu với người dân, doanh nghiệp theo quy định.

- Thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các văn bản của các cấp về CCHC dưới nhiều hình thức, thông qua các cuộc họp giao ban, trên Trang thông tin điện tử xã; tổ chức tuyên truyền qua các hoạt động tập huấn, tọa đàm, tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm về CCHC.

- Tổ chức bồi dưỡng, trang bị các kiến thức, kinh nghiệm về CCHC; giới thiệu, mạnh dạn áp dụng các mô hình mới, sáng kiến, cách làm hay trong CCHC vào thực tiễn.

- Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định chỉ số CCHC theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức khảo sát, đánh giá.

- Tổ chức tốt công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác CCHC; tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa

công vụ. Xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

2. Cải cách thể chế

- Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo các văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành đều được thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian theo quy định.

- Kịp thời ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết các nội dung được giao tại các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình pháp luật; kịp thời kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành với các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành QPPL và các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị xã hội, xã hội-nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Tăng cường các giải pháp nhằm giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1. Trong đó, tạo sự liên thông giữa hoạt động xây dựng, hoàn thiện pháp luật với hoạt động tổ chức thực thi pháp luật. Thường xuyên, kịp thời rà soát, nắm bắt, tổng hợp các quy định của pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc thiếu khả thi, đồng thời, rà soát tổng hợp các quy định pháp luật không rõ ràng, thiếu tính minh bạch, khó tuân thủ, bất hợp lý để đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ. Tiếp tục rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh, phí, lệ phí và các văn bản QPPL có quy định về TTHC theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử và thực hiện đầy đủ, kịp thời các Văn bản chỉ đạo của tỉnh về cải cách TTHC.

- Rà soát các TTHC nội bộ giữa cơ các quan hành chính nhà nước không liên quan đến người dân, doanh nghiệp để đề xuất UBND tỉnh đơn giản các TTHC nội bộ giữa cơ các quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã. Tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đảm bảo Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã hoạt động ổn định, hiệu quả và kết nối với Trung tâm Hành chính công huyện.

- Thực hiện kiểm soát trách nhiệm giải quyết công việc của địa phương có liên quan trong việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC; nghiêm túc thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm túc việc thanh toán trực tuyến phí, lệ phí giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh nhất là thanh toán trực tuyến các thủ tục đất đai, thu lệ phí trước bạ...

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Công điện số 209/CD-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Ban hành quy định, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các ban, ngành, công chức khi có sự thay đổi.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ nhằm phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thực hiện tinh giản biên chế năm 2024 theo chủ trương tại Kết luận số 28-KL/TW và Kết luận số 40-KL/TW của Bộ Chính trị và đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính, cải tiến quy trình, quy chế làm việc.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện nghiêm các quy định về sử dụng cán bộ, công chức.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định; nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân. Tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ theo Công điện số 280/CD-TTg và 968/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh và các văn bản quy định, hướng dẫn của tỉnh, của huyện.

- Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2024 đảm bảo thiết thực, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

- Rà soát, bố trí công chức theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; thực hiện Đề án vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức; rà soát, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của cán bộ, công chức một cách chủ động, nhanh chóng.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường các biện pháp để giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo quy định.
 - Đổi mới cơ chế tài chính, xây dựng dự toán chi thường xuyên theo hướng triệt để tiết kiệm, cắt giảm những nhiệm vụ chi không thực sự cần thiết, đảm bảo ưu tiên bố trí chi trả đầy đủ các chế độ, chính sách cho con người theo định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản và công khai tài chính. Thực hiện việc mua sắm, xây dựng đúng tiêu chuẩn, định mức quy định.

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ.

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính, đặc biệt là nguồn vốn ngân sách nhà nước, trong đó từng bước giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển; tinh giản bộ máy, biên chế, thực hiện cải cách tiền lương; đẩy mạnh thực hiện khoán chi, đưa vào thu nhập một số chính sách, chế độ theo tiêu chuẩn, định mức chi.

- Thực hiện đồng bộ giữa cải cách tài chính công với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phổ biến ứng dụng biên lai điện tử, đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và Áp dụng ISO

7.1. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Đảm bảo ổn định hệ thống hội nghị trực tuyến phục vụ công tác quản lý, điều hành trong hội họp.

- Nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình; kết nối liên thông cơ sở dữ liệu; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 của Thủ tướng chính phủ.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo các mục tiêu tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Triển khai tích hợp cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử có thời hạn bảo quản vĩnh viễn vào Lưu trữ lịch sử tỉnh (theo kế hoạch của tỉnh); tiếp tục triển khai lập hồ sơ điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan.

- Tiếp tục tổ chức duy trì, cải tiến có hiệu quả việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tại cơ quan.

- Soát xét danh mục và quy trình nội bộ theo các quy định của pháp luật hiện hành; các quy trình được xây dựng theo hướng tối ưu hóa quá trình xử lý công việc, đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện. Rà soát cập nhật bổ sung sửa đổi kịp thời quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp xã khi có sự thay đổi.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá hàng năm đối với việc thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015; phối hợp lồng ghép các cuộc kiểm tra Cải cách hành chính để đánh giá chất lượng hệ thống.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ về xây dựng, áp dụng, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 cho cán bộ, công chức.

- Quan tâm, bố trí nguồn kinh phí hợp lý theo quy định phục vụ cho việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

Mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, sản phẩm, phân công chủ trì, phối hợp và thời gian cụ thể thực hiện theo **Phụ lục** kèm theo.

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2024 được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định về phân cấp ngân sách và các quy định khác. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt theo Đề án, Kế hoạch, Dự án thực hiện theo kinh phí của Đề án, Kế hoạch, Dự án được phê duyệt.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo CCHC xã

- Căn cứ Kế hoạch của UBND xã, tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo CCHC theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phát huy vai trò các thành viên Ban Chỉ đạo trong thực hiện công tác CCHC tại địa phương. Xây dựng quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo CCHC xã đảm bảo tiến độ, chất lượng theo quy định.

- Thực hiện nghiêm quy định tại Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh về ban hành quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan về thực hiện cải cách hành chính; tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành công tác CCHC bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong thực hiện từng nội dung CCHC nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước.

- Tổ chức hội nghị đối thoại với người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

2. Văn phòng HĐND-UBND xã

- Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2024 thống nhất theo Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030, Nghị quyết số 12-NQ/TU, Đề án triển khai của UBND tỉnh phù hợp với thực tiễn của địa phương đúng tiến độ đề ra **trước ngày 05/02/2024**.

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá các ban, ngành, công chức chuyên môn trong quá trình thực hiện, tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai kế hoạch CCHC năm 2024 của xã đúng tiến độ theo quy định.

- Tham mưu kiểm tra công tác cải cách hành chính theo kế hoạch; các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn.

- Tổng hợp kết quả báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện.

2. Các ban, ngành, công chức thuộc UBND xã.

- Tổ chức thực hiện các nội dung CCHC theo kế hoạch.

- Đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội thúc đẩy CCHC, nhất là TTHC; rà soát, đơn giản hóa, cập nhật, công khai và hướng dẫn kịp thời, đầy đủ các TTHC, các văn bản quy định về TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử xã.

- Chủ động, mạnh dạn đề xuất những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và có sự đồng thuận cao từ phía tổ chức, người dân để tạo sự đột phá trong công tác CCHC. Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ liên quan đến giao tiếp, văn hóa ứng xử, quyền và nghĩa vụ của công chức, kỷ luật, kỷ cương hành chính, nhất là cán bộ, công chức tiếp dân, thực hiện TTHC, giải quyết công việc liên quan đến người dân, tổ chức tại các lĩnh vực đất đai, xây dựng, lao động thương binh và xã hội, tư pháp, y tế, bảo hiểm xã hội...

- Thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước bằng các hình thức phù hợp, thuận tiện cho người dân, tổ chức và đảm bảo thực chất, hiệu quả.

4. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã.

- Phối hợp với các ban, ngành, công chức liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu thủ tục hành chính thực hiện “tiếp nhận và trả kết quả” tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã.

- Thực hiện hướng dẫn, theo dõi TTHC của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã.

- Tăng cường các hình thức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC.

5. Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã.

Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, công chức có liên quan xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên Trang thông tin điện tử xã; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhất là thông tin, tuyên truyền về các mô hình hay, cách làm tốt, cũng như các tồn tại, hạn chế. Đồng thời nâng cao nhận thức của cán bộ và Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp được tiếp cận dễ hiểu rõ hơn về các nội dung công tác CCHC.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể cấp xã

- Tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia vào các khâu, lĩnh vực trong tiến trình CCHC. Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện CCHC nhà nước các cấp.

- Vận động người dân, doanh nghiệp và cơ quan truyền thông, báo chí giám sát việc thực hiện CCHC góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân để phản ánh với cấp ủy, chính quyền góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban, ngành, công chức xã triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) để tổng hợp xin ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ (để B/c);
- TTTr Đảng ủy; TT HĐND xã (để chỉ đạo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTQVN xã và các đoàn thể cấp xã;
- Các ban, ngành xã;
- Các đơn vị thôn;
- Ban biên tập Trang TTĐT xã;
- Bộ phận Một cửa xã;
- Lưu: VT, BCĐ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Anh